Trung A Ham - Thich Tue Sy dich (140)

Kinh A Hàm — Trung A Hàm

Trung A Ham - Thich Tue Sy dich

Thư mục BuddhaSasana

Lưu ý: Đọc với phông chữ CN-Times nâng cấp hay Arial Unicode MS

Trung A H m Kinh

Mục Lục Tổng Quát

01. PHẨM BẢY PHÁP

02. PHẨM NGHIỆP TƯƠNG ƯNG

03. PHẨM XÁ-LÊ TỬ TƯƠNG ƯNG

04. PHẨM VỊ TẰNG HỮU PHÁP

05. PHẨM TẬP TƯƠNG ƯNG

06. PHẨM VƯƠNG TƯƠNG ƯNG

07. PHẨM TRƯỜNG THỌ VƯƠNG

08. PHẨM UẾ

09. PHẨM NHÂN

10. PHẨM LÂM

11. PHẨM ĐẠI (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần sau)

13. PHẨM CĂN BỔN PHÂN BIỆT

14. PHẨM TÂM

15. PHẨM SONG

16. PHẨM ĐẠI (Phần sau)

17. PHẨM BÔ-ĐA-LỢI

18. PHẨM LỆ

212. Kinh Nhất Thiết Trí

213. Kinh Pháp Trang Nghiêm

214. Kinh Bệ-Ha-Đề

215. Kinh Đệ Nhất Đắc

216. Kinh Ái Sanh

217. Kinh Bát Thành

218. Kinh A-Na-Luật-Đà (I)

219. Kinh A-Na-Luật-Đà (II)

220. Kinh Kiến

221. Kinh Tiễn Dụ

222. Kinh Lệ

Source: LotusMedia lotusmedia.net

KINH TRUNG A HÀM

Hán Dịch: Phật Đà Da Xá & Trúc Phật Niệm, Việt Dịch & Hiệu Chú: Thích Tuệ Sỹ

18. PHẨM LỆ

216. KINH ÁI SANH [1]

T ôi nghe như vầy:

Một thời Phật du hóa tại nước Xá-vệ, trong rừng Thắng, vườn Cấp cô độc.

Bấy giờ có một người Phạm chí, độc nhất chỉ có một đứa con, trong lòng hết sức ái niệm, tâm ý khắng khít, chiều chuộng, nhìn hoài không chán. Bỗng nhiên đứa con mạng chung. Sau khi đứa con mạng chung, người Phạm chí ấy ưu sầu, không thể ăn uống được, không mặc áo xiêm, cũng không bôi hương; chỉ biết đi ra bãi tha ma mà khóc nhớ tưởng chỗ con nằm.

Rồi Phạm chí lang thang khắp nơi, đi đến chỗ Phật, chào hỏi xong, ngồi xuống một bên. Thế Tôn hỏi:

“Ông nay vì sao, các căn không trụ nơi tâm mình?”

Phạm chí đáp rằng:

“Tôi làm sao các căn có thể an trụ nơi tâm mình được? Vì sao vậy? Chỉ có một đứa con độc nhất, trong lòng hết sức ái niệm, tâm ý khắng khít, chìu chuộng, nhìn hoài không chán. Bỗng nhiên nó mạng chung. Sau khi nó mạng chung, tôi ưu sầu không thể ăn uống được, không mặc áo xiêm, cũng không bôi hương; chỉ biết đi ra bãi tha ma mà khóc nhớ tưởng chỗ con nằm.

Thế Tôn nói:

“Thật vậy, Phạm chí! Thật vậy, Phạm chí! Nếu khi ái sanh thì phát sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não.”

Phạm chí nói:

“Cù-đàm, sao lại nói khi ái sanh, thì cũng phát sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não? Cù-đàm nên biết, khi ái sanh thì hỷ cũng sanh, tâm hoan lạc.”

Thế Tôn đến ba lần nói như vậy:

“Thật vậy, Phạm chí! Thật vậy, Phạm chí! Khi ái sanh thì cũng phát sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não.”

Phạm chí cũng ba lần hỏi rằng:

“Cù-đàm, sao lại nói khi ái sanh thì cũng phát sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não? Cù-đàm nên biết, khi ái sanh thì hỷ cũng sanh, tâm hoan lạc.”

Lúc bấy giờ Phạm chí nghe những lời Phật nói, không cho là phải, mà chỉ bác bỏ, rồi rời chỗ ngồi đứng dậy, lắc đầu bỏ đi.

Bấy giờ ở trước cổng Thắng lâm, có một số thị dân [02] đang đánh bạc. Phạm chí từ xa trông thấy, bèn nghĩ rằng, ‘Trong đời nếu có những người thông minh trí tuệ, cũng không thể hơn được những kẻ đánh bạc. Ta hãy đến đó. Những gì vừa được thảo luận với Cù-đàm ta sẽ kể lại hết cho họ nghe’. Rồi Phạm chí đi đến số đông những người đánh bạc ấy, và đem những gì vừa được thảo luận với Thế Tôn kể lại cho họ nghe. Những thị dân đang đánh bạc này nghe xong nói rằng:

Này Phạm chí, sao lại nói khi ái sanh thì cũng phát sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não? Phạm chí nên biết khi ái sanh, thì hỷ cũng sanh, tâm hoan lạc.”

Phạm chí nghe xong, bèn nghĩ rằng, ”Điều mà con bạc nói thật hết sức phù hợp với ta.” Rồi gật đầu mà đi.

Rồi thì vấn đề này lần lượt truyền rộng ra, cho đến lọt vào Vương cung. Ba-tư-nặc vua nước Câu-tát-la nghe đồn Sa-môn Cù-đàm nói như vậy, ”Nếu khi ái sanh, thì cũng phát sanh những sầu bi khóc than, ưu khổ, phiền muộn ảo não.” Vua bèn nói với hoàng hậu Mạt-lỵ [03] rằng:

“Tôi nghe đồn Sa-môn Cù-đàm nói như vầy, ”Nếu iHi ái sanh thì cũng phCt!scnh nhng q`u bi, khóc thcn, ưu kh, phmn euộn-!:o não.

Hoàng hậu nghe xong, thưa rằn':8/p> !0>“Thậ| vậy Đại vươ.g! Tht vậq Đạivưng!$Nếu khh$ái sanh thì`cũng qhát sanh nhữnc sảu i,$khóc thAn, ѡu khổ, phiền$muộn, ợo não.”=/p> Ba tư-nặc Vua nước Cu-tát-la nói vớh hoâng hậu t-lỵ Rằnf: Nghe tôn Sư ni0gì thü đệ t nhất āịnh`đng ý. Sa-môn Cy-đàm là tôn sư cỹa bà cho ,Ê bà nói nh v=. Bà là đệ tọ của Ngài c`o nên bà nói nhy vy, Nếu ohi i ra/h thì cũng phñt {anh jhững sỳQ i, khCc than, ưu khổ, phiền mun, ѡo não’.”

0 |p>Hoʸng hậU Mạt-l5 thưa rjg: “Đại vương$ nếu"khôjG uin, hy đích thân đếnmK ữil hay(hˣx sai s đi.”

Zồi Ba-tư-nặc vuc"nưc`Câu-tát-ld bèn fọy hạm chí Na-lị-ương-già [04] đến bảo rằng:

“Ngươi đi đến chỗ Sa-môn Cù-đàm, thay ta mà hỏi Sa-môn Cù-đàm Thánh thể, khỏe mạnh, bình an, không bệnh, đi đứng thoải mái, khí lực bình thường chăng? Rồi nói như vầy, ‘Ba-tư-nặc vua nước Câu-tát-la có lời thăm hỏi Thánh thể khỏe mạnh, bình an, không bệnh, đi đứng thoải mái, khí lực bình thường chăng? Sa-môn Cù-đàm có thật sự nói rằng, ‘Nếu khi ái sanh thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’ chăng?’ Này Na-lị-ương-già, nếu Sa-môn Cù-đàm có nói những gì, ngươi hãy khéo ghi nhớ và thuộc kỹ. Vì sao? Vì những người như vậy không bao giờ nói dối.”

Phạm chí Na-lị-ương-già vâng lời vua, đi đến chỗ Phật, chào hỏi xong, ngồi sang một bên, bạch rằng:

“Bạch Cù-đàm, Ba-tư-nặc vua nước Câu-tát-la có lời hỏi thăm thánh thể mạnh khỏe, bình an, không bệnh, đi đứng thoải mái, khí lực bình thường chăng? Sa-môn Cù-đàm có thật sự nói như vầy, ‘Nếu khi ái sanh, thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não chăng?’.”

Thế Tôn nói rằng:

“Này Na-lị-ương-già, Ta nay hỏi ngươi, hãy tùy theo sự hiểu biết mà trả lời. Na-lị-ương-già, ý ngươi nghĩ sao? Giả sử có một người đàn bà đã chết. Người ấy phát cuồng, loạn trí, cởi áo cởi quần, trần truồng mà chạy rong khắp các ngõ đường, nói như vầy, ‘Này các người, có thấy mẹ tôi chăng? Này các người có thấy mẹ tôi chăng?’ Này Na-lị-ương-già, do sự kiện này mà biết rằng, ‘Nếu khi ái sanh, thì cũng sanh sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’.

“Cũng vậy, nếu cha chết, anh, chị, em chết, con cái chết, vợ chết, người ấy phát sanh cuồng, loạn trí, cởi áo cởi quần, trần truồng chạy rong khắp cả ngõ đường, nói rằng, ‘Này các ngài, có thấy vợ tôi chăng? Này các ngài, có thấy vợ tôi chăng?’ Này Na-lị-ương-già, do sự kiện này mà biết rằng, ‘Nếu ái sanh thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’.

“Này Na-lị-ương-già, thuở xưa có một người đàn bà về thăm gia đình, các thân tộc của người này muốn cưỡng bức cải giá. Người đàn bà ấy tức tốc trở về nhà chồng, nói với chồng rằng, ‘Này ông, hãy biết cho, thân tộc của tôi muốn cướp vợ của ông để gả cho người khác. Ông có mưu kế gì chăng?’ Người ấy bèn nắm cánh tay của bà vợ dẫn vào trong nhà, nói rằng, ‘Chết chung, sang đời khác với nhau! Chết chung, sang đời khác với nhau!’ Rồi lấy con dao bén chém chết vợ và mình cũng tự sát luôn. Này Na-lị-ương-già, do sự kiện này mà biết rằng, ‘Nếu ái sanh thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’.”

Phạm chí Na-lị-ương-già sau khi nghe những điều Phật nói, khéo ghi nhớ và thuộc kỹ, rồi từ chỗ ngồi đứng dậy, đi quanh ba vòng, rồi trở về.

Về đến Ba-tư-nặc vua nước Câu-tát-la tâu rằng:

“Tâu Thiên vương, Sa-môn Cù-đàm quả thực có nói rằng, ‘Nếu khi ái sanh, thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’.”

Hoàng hậu Mạt-lỵ tâu rằng:

“Đại vương, tôi hỏi Đại vương, hãy tùy theo sự hiểu biết mà trả lời. Ý Đại vương nghĩ sao? Đại vương có thương yêu đại tướng Bệ-lưu-la [05] chăng?”

Vua đáp:

“Thật sự có yêu thương.”

Mạt-lỵ lại hỏi:

“Nếu đại tướng Bệ-lưu-la bị biến dịch, đổi khác, Đại vương sẽ như thế nào?”

Vua đáp:

“Mạt-lỵ, nếu đại tướng Bệ-lưu-la bị biến dịch, đổi khác, tôi tất sanh sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não.”

Mạt-lỵ tâu rằng:

“Do sự kiện này mà biết rằng, ‘Nếu khi ái sanh thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’.”

Mạt-lỵ lại hỏi:

“Vương có yêu Đại thần Thi-lị-a-đà [06] , yêu con voi Nhất-bôn-đà-lị [07] , yêu đồng nữ Bà-di-lị [08] , yêu Vũ Nhật Cái [09] , yêu nước Ca-thi và yêu Câu-tát-la chăng?”

Vua đáp:

“Thật sự có yêu thương.”

Mạt-lỵ lại hỏi:

“Nước Ca-thi và Câu-tát-la bị biến dịch, đổi khác, Vương sẽ ra sao?”

Vua đáp:

“Mạt-lỵ, tôi được hưởng thụi thỏa mãn năm thứ công đức của dục là do ở hai nước này. Nếu Ca-thi và Câu-tát-la mà bị biến dịch, đổi khác, mạng sống của tôi cũng không, nói gì đến những sầu bi, khóc than ưu khổ, phiền muộn, ảo não?”

Mạt-lỵ tâu rằng:

“Do sự kiện này mà biết rằng, ‘Nếu khi ái sanh, thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’.”

Mạt-lỵ lại hỏi:

“Ý Đại vương nghĩ sao? Có yêu thương tôi chăng?”

Vua đáp:

“Thật sự tôi yêu thương bà.”

Mạt-lỵ lại hỏi:

“Nếu một khi tôi bị biến dịch, đổi khác, Vương sẽ ra sao?”

Vua đáp:

“Mạt-lỵ, nếu một khi bà bị biến dịch, đổi khác, tôi tất sanh sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não.”

Mạt-lỵ tâu rằng:

“Do sự kiện này mà biết rằng, ‘Nếu khi ái sanh thì cũng sanh những sầu bi, khóc than, ưu khổ, phiền muộn, ảo não’.”

Ba-tư-nặc vua nước Câu-tát-la nói rằng:

“Này Mạt-lỵ, kể từ hôm nay, Sa-môn Cù-đàm, do sự kiện này là Thầy của tôi, tôi là đệ tử của Ngài. Này Mạt-lỵ, tôi nay tự quy y Phật, Pháp và Tỳ-kheo Tăng. Cúi mong Đức Thế Tôn nhận con làm Ưu-bà-tắc, kể từ hôm nay trọn đời tự quy cho đến tận mạng.”

Phật thuyết như vậy, Ba-tư-nặc vua nước Câu-tát-la và hoàng hậu Mạt-lỵ sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

-ooOoo-

Chú thích:

[01] Bản Hán, quyển 60. Tương đương Pāli, M. 87. Piyajātika-suttaṃ. Hán, biệt dịch, No.91; No.125 (13.3). [02] Nguyên Hán: thị quách nhi . Bản Pāli: sambahulā akkhadhuta, một số đông những tay cờ bạc. [03] Mạt-lỵ . Pāli: Mallikā, vợ chánh cung của vua Pasenadi; bà là một nữ tại gia nhiệt thành và cũng là một phụ nữ gương mẫu. Bà thường thảo luận Phật pháp với vua Pasenadi, và thường thường nhà vua thua. [04] Na-lị-ương-già . Nālijaṅgha theo bản Pāli, không phải Ba-tư-nặc đích thân sai đi, mà chính Mạt-lỵ (hình như lén?) sai đi, để được hiểu rõ vấn đề. [05] Bệ-lưu-la, Pāli: Viḍūḍabha. Xem Kinh 212 trên. [06] Thi-lị-a-trà ; Pāli: Sirivaḍḍha. Xem Kinh 212 trên. [07] Nhất-bôn-đà-lị, Pāli: Ekapundirika. Xem Kinh 214 trên. [08] Bà-di-lị đồng nữ . Pāli: Vajīrī-kunāri, công chúa, con gái độc nhất của Ba-tư-nặc và Mạt-lỵ, sau được gả cho vua A-xà-thế. [09] Vũ Nhật Cái . Pāli: Vāsabhā (Khattiyā), một nữ tỳ dòng họ Thích, được giả làm con gái của Ma-ha-nam và được gả cho Pasenadi, về sau sinh Tỳ-lưu-ly (Viḍūḍabha).

-ooOoo-

trang trước

đầu trang

trang kế

[Thư mục BuddhaSasana]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.